TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2023/DSST-HNGĐ
Ngày: 25/12/2023.
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU – TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Võ Hồng Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1./Bà **Nguyễn Thị Mai Hồng**
2./Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**

Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Lam Điền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án thụ lý số: 201/2023/TLST–HNGĐ ngày 26/6/2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 908/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Thanh Q**, sinh năm 1980.
Địa chỉ: 1 Trần Phú, Phường C, quận NK, TP CT
(Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông **Đoàn Phương V**, sinh năm 1978.
Địa chỉ: 1 Trần Phú, Phường C, quận NK, TP CT
(Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn - Bà Đỗ Thị Thanh Q trình bày: Bà Quyên và ông Đoàn Phương V tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định tại Ủy ban nhân dân phường 4, thị xã Vị Thanh, tỉnh Cần Thơ (cũ) vào ngày 16/10/2000. Quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc. Sau đó, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách đôi bên không hợp nhau, thường xuyên gây gổ cãi vã dẫn đến đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà Quyên làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Vũ.

- Về con chung: có 02 người con chung là Đoàn Quốc Bảo (nam), sinh ngày 03/12/2001 và Đoàn Thị Thanh Hương (nữ), sinh ngày 28/8/2000. Các con chung nay đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn – Ông Đoàn Phương V: không đến Toà án, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn - bà Đỗ Thị Thanh Q và bị đơn - ông Đoàn Phương V kết hôn có đăng ký tại Uỷ Ban Nhân Dân phường 4, thị xã Vị Thanh, tỉnh Cần Thơ (cũ) theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại quận Ninh Kiều, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 và 238 luật Tố Tụng Dân sự, xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về Nội dung vụ kiện:

- Về hôn nhân: Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn về ý kiến trình bày, cho thấy cuộc sống hôn nhân của ông Vũ và bà Quyên có sự bất đồng về quan điểm sống, đời sống hôn nhân không hòa hợp, dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt. Bà Đỗ Thị Thanh Q không muốn tiếp tục chung sống hôn nhân với ông Đoàn Phương V do tình cảm đã rạn nứt. Điều này cho thấy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân của ông, bà là có thật và đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà Quyên là có căn cứ để chấp nhận.

- Về con chung: Quá trình chung sống với nhau, có 02 con chung là Đoàn Quốc Bảo (nam), sinh ngày 03/12/2001 và Đoàn Thị Thanh Hương (nữ), sinh ngày 28/8/2000 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Quyên xác định không có và do vắng mặt ông Đoàn Phương V trong suốt quá trình giải quyết vụ kiện nên không đặt ra xem xét. Khi có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39 Khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 238 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Đỗ Thị Thanh Q** đối với ông **Đoàn Phương V.**

Về con chung: đã trưởng thành không đề cập xem xét.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Đỗ Thị Thanh Q phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001252 ngày 22/6/2023 thành án phí.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
-VKSND quận Ninh Kiều;
-Thi hành án quận Ninh Kiều;
-TAND TP Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

VÕ HỒNG THÚY